

DUỘC SỰ NGHI QUỸ NHẤT CỤ

Hán dịch : Truyền Giáo Đại Sư thỉnh về

Sư tập Phạn Chú và Việt dịch : HUYỀN THANH

Nếu muốn bước vào Đạo Trường, trước tiên tắm gội sạch sẽ. Dùng Chân Ngôn Tay Ấn ,sái tịnh khi thay đổi quần áo, tiếp dùng Chân Ngôn gia trì vào áo rồi mặc. Chân Ngôn là :

“ **Án, vi mang la, sa phộc hạ** “

ॐ व्रमल स्रह

*) OM_ VIMALA_ SVÀHÀ

Tiếp liền mặc áo. Chân Ngôn là :

“ **Án, bát li phộc la đa, phộc nhật lý ni , hồng** “

ॐ पवतरी वज्रिनी ह्रं

*) OM_ PARIVATARA VAJRINI _ HÙM

Tiếp uống nước rảy tịnh. Chân Ngôn là :

“ **Án, ma ha nhập phộc la, hồng** “

ॐ महा ह्रं

*) OM_ MAHÀ JVALA_ HÙM

Tiếp lúc bước vào Đạo Trường chẳng khởi tham dục, giận dữ... chuyên niệm Bản Tôn rồi trụ (Trụ Ta Người vốn thanh tịnh, mỗi một bước tưởng đạp trên hoa sen mà đi) Tiếp đến bên ngoài cửa Đạo Trường rảy tịnh. Tiếp dùng nước thơm rưới vẩy thân, sau đó xưng 3 tiếng “ **Hồng** “ (ॐ_ HÙM) cuối cùng vào Đạo Trường và quán tưởng Thánh Chúng tràn đầy khắp Đạo Trường như từng lớp hình bóng không trở ngại nhau.

Tiếp vào Đạo Trường xong, hướng mặt về Bản Tôn chấp tay làm lễ. Lễ các Tôn thuộc Ba Bộ với Bản Tôn xong ngẩng đầu chân thành quán hình tượng Đức Phật, Bồ Tát, Kim Cương. Hướng về Đức Phật bày tỏ tội lỗi và ác chướng trong ba đời. Lại sám với Bản Tôn cũng lễ sám như vậy.

Kệ là :

Con từ đời quá khứ

Lưu chuyển trong sinh tử

Nay trước Đại Thánh Tôn

Dốc lòng xin sám hối

Như Phật xưa đã sám

Nay con cũng như vậy

Nguyện nương lực gia trì

Chúng sinh đều thanh tịnh

Dùng lời nguyện lớn này

Ta, Người được VÔ CẤU

*) OM_ TEJE TEJA SIVINI SIDDHE SÀDHA HÙM PHAT

Tiếp là Thần Phần (Bộ phận của chư Thần)

Tiếp xương lễ (Tất cả cung kính.....)

Tiếp là văn cúng

Tiếp đến 4 vị Phật, 4 vị Bồ Tát ở 4 phương

Tiếp xưng danh Bản Tôn 3 lần

Tiếp là Giới Hội của 3 Bộ : Tất cả Phật Bồ Tát đẳng.....

Tiếp Cảnh Giác Chân Ngôn là :

“ **Án, Phộc nhật-lỗ để sát-tra hồng** “

ॐ वज्रं शिवं ह्रिम्

*) OM_ VAJRA TIṢṬA HÙM

(Ấn là: 2 tay đều nắm Kim Cương Quyền, duỗi ngón trở sao cho cạnh đầu ngón dính nhau , 2 ngón út chung vạch. Mỗi một lần tụng một biến rồi lay động quyền)

Tiếp là 9 Phương Tiện

_ Chí Tâm quy mệnh

Quy mệnh Chính Đẳng Giác mười phương

Ba đời tất cả đủ ba Thân

Quy mệnh tất cả Pháp Đại Thừa

Quy mệnh chúng Bồ Đề bất thoái

Quy mệnh các Minh, lời chân thật

Quy mệnh tất cả các Mật Ấn

Dùng nghiệp thanh tịnh thân khẩu ý

Ấn cần vô lượng cung kính lễ

Quy mệnh đỉnh lễ Dược Sư Lưu Ly Quang Phật

_ Tiếp Lễ Phương Tiện Chân Ngôn là :

(Ấn là : Dùng Kim Cương Bộ Ấn để ngang trán , tụng Chú lễ bái)

“ **Án, năng mô tát phộc đát tha nghiệt đa ca dã nhĩ phộc khát-chất đa, phộc nhật la mãn ná nam ca lỗ nhĩ** “

ॐ नमो वज्राय शिवाय ह्रिम् वज्रं शिवं ह्रिम्

*) OM_ NAMO TATHÀGATA KÀYA MI VÀKCITTA VAJRA VANDANÀM KARA UMI

Tiếp chí tâm quy y

Tiếp Chân Ngôn (Ấn là : Kim Cương Hợp Chưởng)

_ Tiếp Thí Thân Phương Tiện xong thì Quy mệnh đỉnh lễ. Thí Thân Phương Tiện Chân Ngôn như đã ghi (?) Ấn là Kim Cương Hợp Chưởng đặt sát thân duỗi lễ. Hoặc nghiêm trang cung kính kiểm xét cho thích hợp bằng cách vận tâm tưởng.

_ Tiếp Chí Tâm phát nguyện xong thì quy mệnh đỉnh lễ, Phát Tâm Bồ Đề Phương Tiện Chân Ngôn.

_ Tiếp Chí Tâm sám hối xong thì Quy mệnh đỉnh lễ. Tiếp Chân Ngôn (Ấn là : Kim cương Hợp Chưởng, duỗi ngón cái và ngón trở sao cho chúng dính nhau)

_ Tiếp Chí Tâm tùy hỷ xong thì Quy mệnh đỉnh lễ (Ấn là : Kim Cương Hợp Chưởng)

_ Tiếp Chí Tâm khuyến thỉnh xong thì Quy mệnh đỉnh lễ (Ấn là : Kim Cương Hợp Chưởng)

_ Tiếp Chí Tâm phụng thỉnh xong thì Quy mệnh đỉnh lễ. Tiếp Chân Ngôn (Ấn là : Trước tiên tác Hưởng Thỉnh Ấn, co ngón cái vào trong sao cho lộ đầu ngón, ngón trở như móc câu)

_ Tiếp Chí Tâm hồi hướng tụng xong thì Quy mệnh đỉnh lễ. Tiếp Chân Ngôn như đã ghi (?) (Ấn là : Kim Cương Hợp Chưởng)

Tiếp Hộ Thân Chân Ngôn là :

“ **Án, phộc nhật-la lãng-nễ phộc la niệm bả-đá dã, sa-phộc hạ “**

ॐ वज्र मय प्रदिपय ह्रं

*) OM_VAJRA AGNI PRADIPTAYA_SVÀHÀ

Tiếp Đại Hộ Thân Chân Ngôn là :

“ **Án, nhập-phộc la năng dã, hồng, phán tra “**

ॐ ह्रं नम ह्रं ह्रं

*) OM_JVALA NÀYA HÙM PHAT

Tiếp Bị Giáp Chân Ngôn là :

“ **Án, độ tử, độ tử, ca dã độ tử, bát-la nhập-phộc lệ ninh, sa bà hạ “**

ॐ व्र व्र व्र नम व्र व्र ह्रं ह्रं

*) OM_DHUPI DHUPI KÀYA DHUPI PRAJVALINI_SVÀHÀ

Tiếp Kết Man Chân Ngôn là :

“ **Án, tô tất địa yết lệ, sa-phộc hạ “**

ॐ व्रमहे नम ह्रं

*) OM_SUSIDDHI KARI_SVÀHÀ

Tiếp Kết Địa Giới Chân Ngôn là :

“ **Án, chỉ lý chỉ lý, phộc-nhật la phộc-nhật lý, bộ-luật mãn đà mãn đà, hồng ,
phát tra “**

ॐ ह्रं ह्रं वज्र वज्र सु व्र व्र ह्रं ह्रं

*) OM_KILI KILI VAJRA VAJRI BHÙR BANDHA BANDHA HÙM PHAT

Tiếp Kết Phương Ngung Kim Cương Tường Chân Ngôn là :

“ **Án, tát la tát la, phộc-nhật la bát-la già la, hồng, phán tra “**

ॐ म्र म्र व्र व्र ह्रं ह्रं

*) OM_SARA SARA VAJRA PRAKARA HÙM PHAT

Tiếp đặt nhóm Tòa báu. Chân Ngôn là :

“ **Án, vĩ mang lô ná địa hàm “ (3 lần)**

ॐ व्रमहे नम ह्रं

*) OM_VIMALA UDADHI HÙM

Tiếp :” **A giả la hồng “ (3 lần)**

ॐ म्र व्र ह्रं

*) OM_ACALA HÙM

“ **Án, a giả la vi lè, sa bà hạ “ (3 lần)**

ॐ म्र व्र वीर ह्रं

“ Án, đô lô đô lô, hồng “

ॐ त्रु त्रु त्रु ह्रं

*) OM_ TURU TURU HÙM

Tiếp Thỉnh Xa Lạc Chân Ngôn là :

“ Na ma tát-đề-lý-dã địa-vĩ ca nam, đát tha nghiệt đa nam. Án, phộc nhật-lãng ngân-nễ dã, yết li sa-dã, sa ha “

ॐ नमः श्रियद्विकानाम तथगतानामॐ वाज्राम्गनिया

NAMAḤ STRYIDHVIKÀNÀM TATHÀGATÀNÀM_ OM_ VAJRAMGNIYA
AKARṢAYA_ SVÀHÀ

Tiếp Triệu Thỉnh Bản Tôn Chân Ngôn là :

“ Án, chỉ lý chỉ lý, phộc-nhật la, hồng phán tra “

ॐ किलिकिलिवज्रं ह्रं क्ल

*) OM_ KILI KILI VAJRA HÙM PHAT

Tiếp ,Thị (quan sát) Tam Muội Gia Chân Ngôn là :

“ Án, Thăng yết lê tam mang yên, sa hạ “

ॐ त्रिकरं मन्मथं ह्रं

*) OM_ ‘SAMKARE SAMAYAM_ SVÀHÀ

Tiếp Phụng Ứ Già Chân Ngôn là :

“ Án, được khát tư năng na dã kiến nại la đát nỗ bát xả, sa ha “

Tiếp Phụng Liên Hoa Tòa (Tụng Chân Ngôn của 3 Bộ hiển thành Đạo Dụng)

“ Án, vị la, vị la dã, sa ha “

ॐ वीर्य वीर्यं ह्रं

*) OM_ VÌRA VÌRAYA_ SVÀHÀ

“ Án, bát na mang vị la dã, sa ha “

ॐ पद्म वीर्यं ह्रं

*) OM_ PADMA VÌRAYA_ SVÀHÀ

“ Án, phộc nhật la vị la dã, sa ha “

ॐ वज्र वीर्यं ह्रं

*) OM_ VAJRA VÌRAYA_ SVÀHÀ

Tiếp bày tỏ “ Xin Đức Thế Tôn hãy khéo đến ! “. Đọc Chân Ngôn và trì tụng phụng hiến

Tiếp Kết Thượng Phương Kim Cương Vọng Chân Ngôn là :

“ Án, vĩ sa-phổ la nại-lạc khát-lợi phộc-nhật la bán nhạ la , hồng phán tra “

ॐ (वज्रिचक्र वज्रं चक्रं ह्रं क्ल

*) OM_ VISPHURAD RAKṢA VAJRA PAMJALA HÙM PHAT

Tiếp đến Thượng Hạ Phương

Tiếp Hỏa Viện Chân Ngôn là :

“ Án, a tam mãng nghĩ nễ, hồng phán tra “

ॐ त्रिसंघं ह्रं

*) OM_ ASAMÀMGNI HÙM PHAT

Tiếp một lần nữa lại Kết Đại Giới. Chân Ngôn là :

“ Án, thăng yết lê mãng ha tam ma điễm, sa ha “ (7 lần)

ॐ ऋन् ॥ मन् समयं ऋन्

*) OM_ ' SAMKARE MAHA SAMAYAM_ SVÀHÀ

Tiếp Phụng Đồ Hương Chân Ngôn là :

“ Y bán ngôn đà thâu bà nễ vi-dạ thâu giả dã, thâu giả thâu giả thâu giả dã, mang dạ nễ phệ nễ thủy bạc khát để-dã, bát-la để khát lật tứ dã, bát-la tứ ná hồng. Án a hạ la , a hạ la , tát la phộc vĩ nễ dạ, đạt la bố nhĩ đế, sa ha “

ॐ म् गन् सुन्दर्यु सुवय सुवयनयमयलवदन् रक्तु प्रगृह्य प्रसदम्

ॐ ऋन् ॥ ऋन् ॥ मन् वरुवर् ॥ प्ररुगं ऋन्

*) IME GANDHA 'SUBHÀDIVYA 'SUCAYA 'SUCAYONAYAM AYANIVEDITO BHAKTYA PRATIGRHYA PRASIDAME

OM_ ÀHARA ÀHARA SARVA VIDYADHÀRA PÙJITE_ SVÀHÀ

Phụng Hoa Chân Ngôn :

“ Y bán tô mang năng tố nễ vĩ dạ luân giả, thâu thâu giả thâu năng dã mang dạ ninh. Án, phệ nễ đa bạc khát-để dạ, bát la để cật lật tứ dã, bát la tứ ná bán. Án, a hạ la, a hạ la , tát la phộc vĩ nễ dạ, đạt la bố nhĩ đế, sa ha “

ॐ म् सुमन् सुन्दर्यु सुव सुवयनयनमयलवदन् रक्तु प्रगृह्य प्रसदम्

ॐ ऋन् ॥ ऋन् ॥ मन् वरुवर् ॥ प्ररुगं ऋन्

*) IME SUMANA SUDIVYA 'SUCA 'SUCAYONAYAM AYANIVEDITO BHAKTYA PRATIGRHYA PRASIDAME

OM_ ÀHARA ÀHARA SARVA VIDYADHÀRA PÙJITE_ SVÀHÀ

Phụng Thiêu Hương Chân Ngôn là :

“ A diêm phộc năng sa bát để la tố hạ lật nễ dã, kiến đà trị dã, tô la bộ nhạ năng mãng dạ ninh phệ nhĩ thủy, bạc khát để dạ, độ báo diêm, bát la để cật lật tứ dã nan. Án, a hạ la, a hạ la , tát la phộc vĩ nễ dạ, đạt la bố nhĩ đế, sa ha “

ॐ म् वन् चर्गिश् रक्तु गन्धु श्रीरुन् नमयलवदन् रक्तु प्रदयं प्रगृह्यन्

ॐ ऋन् ॥ ऋन् ॥ मन् वरुवर् ॥ प्ररुगं ऋन्

*) AYAM VANA SPATIRASU HRDAYA GAᅇᅇA ᅇYA_ SURÀ BHÙJA NAMAYANIVENITO BHAKTYA DHUVOYAM PRATIGRHYANAM

OM_ ÀHARA ÀHARA SARVA VIDYADHÀRA PÙJITE_ SVÀHÀ

Phụng Thực (thức ăn) Chân Ngôn là :

“ Án, sái thế nan la tố hạ-lật tha-dã, ê sái thông đa-la thiết nộ ma lý mang dã ninh. Án, phệ nễ thủy bạc khát để-dạ, bát-la để cật tứ-dã, bát la tứ ná hồng. Án, a hạ la, a hạ la , tát la phộc vĩ nễ-dạ, đạt la bố nhĩ đế, sa ha “

ॐ पपन् ॥ श् रक्तु षमन् ऋन् वरुमयलवदन् रक्तु प्रगृह्य प्रसदम् ॐ ऋन् ॥ ऋन् ॥ मन् वरुवर् ॥ प्ररुगं ऋन्

*) OM_ PADHENAM RASU HRDAYA EᅇAMANTRA 'SANO VALIM AYANIVEDITO BHAKTYA PRATIGRHYA PRASIDAME

OM_ ÀHARA ÀHARA SARVA VIDYADHÀRA PÙJITE_ SVÀHÀ

Phụng Đàng (Ngọn đèn) Chân Ngôn là :

Năng mô ninh kế ma ha đáp-ma nễ

(Đây là 4 Bồ Tát)

_ Ma ha ma la dã tán noa dã

Vĩ nễ dã la nhạ dã sa đà phệ

Nạp nan đa ná ma ca dạ

Năng mô tất đế phộc-nhật la bá noa duệ

(Đây là 4 Kim Cương Chúng)

_ A diễ đồ nê phộc tả nga tổ la , khấn na la, na la thước ca-la na dã, bát-la phộc-la đạt ma nghiệt-lý đa địa già la vĩ đạt ma tả, bát-la xả ma thái nhĩ-dã nễ-mính đa, bộ đa, mính đa bát-la ca xả dạ , dát nễ hạ thất-la ma noa dã đà-hàm.

(Đây là chư Thiên)

Tiếp Phát Nguyện

Tiếp Tán niệm tụng . Trước tiên lễ Tam Bảo, tiếp lễ Bản Tôn, sau đó lễ khắp chư Phật

Tiếp người trì tụng, thoát tiên lau xoa chỗ ngồi , tiếp ngồi theo thế : Kiết già, Bán già, Hiền Ma Tọa (Tùy ý thích) chỉnh thân thể ngay thẳng.

Tiếp cầm tràng hạt (Hồi chuyển 3 lần theo bên phải) rồi để tràng hạt trong lòng bàn tay và đội trên đầu.

Tiếp kết Căn Bản Ấn, tụng Căn Bản Chân Ngôn (7 biến)

Tiếp niệm tụng xong liền đội tràng hạt trên đỉnh đầu, phát nguyện rồi đặt về chỗ cũ

Tiếp kết Căn Bản Ấn, tụng Căn Bản Chân Ngôn (7 biến)

Tiếp liền Phụng Tống : dâng hương hoa, hương đốt, đèn nến, cơm...rồi vận tâm cúng dường

Tiếp xưng tán rồi dâng nước Ứ Già

Tiếp Phát Nguyện rồi Giải Giới

Tiếp dùng Thị Tam Muội và lễ bái chư Tôn

Tiếp tụng Kệ của chư Phật đời hiện tại

Tiếp Phụng Tống Chân Ngôn

Tiếp lại dùng 9 Phương Tiện

Tiếp Hồi Hưởng

Tiếp tụng Tam Muội Gia của Ba Bộ

Tiếp Hộ Thân

Tiếp Hộ Bản Tôn Đẳng

Tiếp lễ khắp chư Tôn

Sau đó đi ra khỏi Đạo Trường và tùy ý kinh hành

_ Đàn là ngón út trái, Tuệ là ngón út phải. Giới là ngón vô danh trái, Phương là ngón vô danh phải. Nhẫn là ngón giữa trái, Nguyện là ngón giữa phải. Tiến là ngón trở trái, Lực là ngón trở phải. Thiển là ngón cái trái, Trí là ngón cái phải.

“ Thế Tôn khéo đến ! Thế Tôn khéo đến !

Do lực Bản Nguyện, hãy đến giáng phó

Nguyện xin gia trì, nhận lời thỉnh này

***Xin nhận của con, các thứ cúng dường
Khởi Tâm Từ Bi, rữ thương nhận lấy “***

***_ “ Chư Như Lai hiện tại
Các Bồ Tát cứu thế
Chẳng đoạn Giáo Đại Thừa
Đến Địa vị thù thắng
Nguyện xin Chúng Thánh Thiên
Quyết định chứng cho con
Sau đó thường mẫn phó (thương xót mà đến giúp) “***

***_ Kệ lúc sau là :
“ Nay con niệm tụng Chú Bí Mật
Phổ thông ba cõi được thanh tịnh
Nguyện trừ nghiệp chướng trong đời con
Viên mãn phước đức lợi hữu tình
Đời đời kiếp kiếp luôn thọ trì
Bốn Ân chúng sinh cùng thành Phật “***

DƯỢC SỬ NGHI QUỶ NHẤT CỤ (Hết)

Hoàn chỉnh Phạm Văn vào ngày 27/12/2006